

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

Biểu 20

Công khai thông tin về đội ngũ giảng viên cơ hữu của cơ sở giáo dục đại học năm học 2019-2020
(Tính đến tháng 02 năm 2020)

A. Công khai thông tin về đội ngũ giảng viên cơ hữu: thống kê đội ngũ tổng số và đội ngũ theo từng ngành trong khối ngành I và Giảng viên cơ hữu môn chung (Bộ môn Giáo dục nghệ thuật)

STT	Nội dung	Tổng số	Chức danh		Trình độ đào tạo					Hạng chức danh nghề nghiệp		
			Giáo sư	Phó Giáo sư	Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học	Cao đẳng	Trình độ khác	Hạng III	Hạng II	Hạng I
I	Tổng số	308	1	40	164	139	5	0	0	214	53	41
1	Giảng viên cơ hữu theo ngành											
a	Khối ngành I											
1	Ngành Sư phạm Toán học, Tin học	38	0	7	24	14	0	0	0	23	8	7
2	Ngành Sư phạm Vật lí	23	0	2	11	12	0	0	0	18	3	2
3	Ngành Sư phạm Sinh học	31	1	7	22	7	2	0	0	18	5	8
4	Ngành Sư phạm Hóa học	26	0	8	20	4	2	0	0	18	0	8
5	Ngành Sư phạm Lịch sử	18	0	3	12	6	0	0	0	12	3	3
6	Ngành Sư phạm Địa lý	19	0	3	10	9	0	0	0	14	2	3
7	Ngành Sư phạm GD chính trị	24	0	0	10	14	0	0	0	15	8	1
8	Ngành Sư phạm Ngữ văn	33	0	6	21	12	0	0	0	21	7	5

9	Ngành Sư phạm Giáo dục học, Quản lý giáo dục, Tâm lý học giáo dục	18	0	4	9	9	0	0	0	9	5	4
10	Ngành Sư phạm GD mầm non	15	0	0	4	11	0	0	0	14	1	0
11	Ngành Sư phạm GD tiểu học	16	0	0	11	4	1	0	0	11	5	0
12	Ngành Sư phạm Tiếng anh	18	0	0	5	13	0	0	0	13	5	0
13	Ngành Sư phạm GD thể chất	19	0	0	5	14	0	0	0	18	1	0
b	Khối ngành II	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ngành...	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
c	Khối ngành III	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ngành...	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
d	Khối ngành IV	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ngành...	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
đ	Khối ngành V	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ngành...	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
e	Khối ngành VI	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ngành...	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
g	Khối ngành VII	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
	Ngành...	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
2	Giảng viên cơ hữu môn chung (Bộ môn Giáo dục nghệ thuật)	10	0	0	0	10	0	0	0	10	0	0

Người lập biểu

nhung

Ma Thị Nhung

Thái Nguyên, ngày tháng 02 năm 2020



PGS.TS. MAI XUÂN TRƯỜNG

